

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 185/2024/HS-ST

Ngày: 26-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tuấn và bà Vũ Thị Dinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Xuân Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, đối với:

1. Bị cáo HỒ TRỌNG N sinh ngày 21/3/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 07/10; con ông Hồ Trọng H và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị M sinh năm 19xx; có 01 con sinh năm 19xx.

- Tiền án, tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Bản án số 50/HSST ngày 28/4/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 10.000.000 đồng và phải nộp án phí 50.000 đồng, ngày 04/7/2010 đã thi hành xong hình phạt tù, đã nộp án phí và nộp phạt 200.000 đồng, được miễn N vụ thi hành án 9.800.000 đồng.

+ Bản án số 20/HSST ngày 20/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 02 năm 9 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" án phí 200.000 đồng, ngày 20/02/2019 thi hành xong hình phạt tù, ngày 01/8/2017 thi hành xong án phí.

- Bị tạm giữ từ ngày 29/9/2024 đến ngày 05/10/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy; có mặt.

2. Bị cáo NGUYỄN HỮU C sinh ngày 01/01/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi

cư trú: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: lớp 07/12; con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Đỗ Thị Q (đều đã chết); chưa có vợ con.

- Tiền án: Bản án số 111/HSST ngày 02/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", án phí 200.000 đồng, ngày 30/01/2023 thi hành xong án phạt tù.

- Tiền sự: ngày 20/5/2021 bị Công an huyện Thái Thụy xử phạt vi phạm hành C về hành vi Trộm cắp tài sản 1.500.000 đồng, C chưa thi hành.

- Nhân thân:

+ Bản án số 39/HS-ST ngày 27/11/1990 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 39 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 25/HSST ngày 10/6/2003 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", án phí hình sự, dân sự 100.000 đồng, bồi thường cho bị hại 290.000 đồng, đã bồi thường xong, ngày 15/5/2009 được Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy quyết định miễn án phí.

+ Bản án số 07/HSST ngày 17/11/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" án phí 50.000 đồng, ngày 27/3/2005 thi hành xong án phạt tù, ngày 23/9/2009 thi hành xong án phí.

+ Quyết định số 188/QĐ-UB ngày 18/01/2006 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục 02 năm về hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 15/02/2008 thi hành xong.

+ Quyết định 851/QĐ-UB(NC) ngày 17/5/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà thời hạn 02 năm về hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 22/5/2013 thi hành xong.

+ Bản án 143/HSST ngày 05/9/2014 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/11/2017 thi hành xong án phạt tù, ngày 19/9/2015 thi hành xong 200.000 đồng án phí.

+ Quyết định số 10/TA ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm, ngày 06/12/2019 thi hành xong.

- Bị tạm giữ từ ngày 29/9/2024 đến ngày 05/10/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Người chứng kiến:

- Bà Nguyễn Thị M sinh năm 19xx; trú tại: thôn T, xã Thụy T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; có mặt.

- Ông Vũ Đình L sinh năm 19xx; trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Duy T sinh năm 19xx; trú tại: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu C là đối tượng sử dụng ma túy. Được các đối tượng nghiện ma túy khác giới thiệu, C biết Hồ Trọng N bán ma túy. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/09/2024, C đến nhà N để mua ma túy. Khi gặp N, C hỏi N: "chú còn hàng không để anh 4 quả", hiểu ý của C muốn hỏi mua của N 400.000 đồng ma túy nên N đồng ý. C đưa cho N 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng. N nhận tiền, cất vào túi quần phía trước bên phải quần N đang mặc rồi đi vào phòng ngủ của N lấy 04 gói ma túy loại Heroine đựng trong túi nilon trong suốt, mép túi có gờ cài viên màu đỏ dưới đầu giường ngủ, cầm ở tay rồi đi ra đưa cho C. C nhận 04 gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi C đi đến đoạn đường giao thông thuộc thôn L, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình thì bị Tổ công tác của Công an huyện Thái Thụy phối hợp Công an xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của ông Vũ Đình L sinh năm 19xx; trú tại thôn T, xã T huyện T, tỉnh Thái Bình và ông Nguyễn Duy T sinh năm 19xx; trú tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, tổ công tác đã giải thích quyền và N vụ cho C. Sau khi được giải thích, C đã tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay trái của C 04 gói đều được gói bằng mảnh giấy được cắt ra từ tờ lịch có họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, mở ra bên trong cả 04 gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục. C khai nhận đó là 04 gói ma túy loại Heroine của C vừa mua được của N với giá 400.000 đồng mục đích sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra người C, không phát hiện, thu giữ gì khác, tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng.

Sau đó, tổ công tác đã đưa C và mời người chứng kiến đến nhà Hồ Trọng N để làm rõ sự việc. Tại nhà N, trước sự chứng kiến của ông Vũ Đình L và ông Nguyễn Duy T, Công an huyện Thái Thụy tiến hành kiểm tra người N, phát hiện tại túi quần phía trước bên phải quần N đang mặc số tiền 400.000 đồng gồm 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng. N khai nhận đó là số tiền do N vừa bán 04 gói ma túy loại Heroine cho C mà có.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy khám xét khẩn cấp chỗ ở của N phát hiện dưới nền đầu giường tại phòng ngủ của N có 01 mảnh bìa carton, 01 mặt có dòng chữ "BƠM TIÊM ECO SỬ DỤNG MỘT LẦN"; 01 dao tem nhãn hiệu CROMA, đã qua sử dụng; 10 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch có họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc; 01 túi nilon trong suốt mép túi có gờ cài viên màu đỏ bên trong có 04 gói đều được gói bằng giấy có họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc, mở ra bên trong cả 04 gói đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục, N khai là ma túy loại Heroine cùng loại với ma túy đã bán cho C. N khai số ma túy N bán cho C và số ma túy N giao nộp cho Công an là của N mua ở Hải Phòng của người đàn ông, không biết C xác tên, địa chỉ với giá 1.000.000 đồng, N mang về chia nhỏ thành 12

phần để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. N đã sử dụng hết 04 gói ma túy, bán cho C được 04 gói ma túy thì bị phát hiện.

- Bản kết luận giám định số 1471/KL-KTHS ngày 03/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Vật chứng trong phong bì mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine) có khối lượng 0,1724 gam. Vật chứng trong phong bì mẫu số A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine) có khối lượng 0,1630gam. *Heroine STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của C phủ* (Bút lục số 71 đến 72).

- Bản kết luận giám định số 1537/KL-KTHS ngày 14/10/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: 02 tờ tiền cần giám định là tiền thật (Bút lục số 76).

Cáo trạng số 02/CT-VKSTT ngày 09/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Hồ Trọng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Trọng N và Nguyễn Hữu C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Hồ Trọng N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Trọng N từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2024 và phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2024 và phạt bổ sung từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau khi giám định cùng bao gói; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh bìa carton; 01 dao tem; 10 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 400.000 đồng Hồ Trọng N bán ma túy cho Nguyễn Hữu C mà có.

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo N nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ không vi phạm pháp luật nữa.

Bị cáo C nói lời sau cùng: bị cáo nhận tội, do bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã mắc nghiện ma túy làm ảnh hưởng đến gia đình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa sẽ quyết tâm từ bỏ ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Trọng N và Nguyễn Hữu C: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo N và bị cáo C đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Hồ Trọng N về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Hữu C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Thái Thụy lập hồi 12 giờ ngày 29/9/2024 (Bút lục số 56 đến 58); biên bản niêm phong đồ vật do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 29/9/2024 (Bút lục số 59 đến 60, 64); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là bà Nguyễn Thị Mến, ông Vũ Đình L và ông Nguyễn Duy T (Bút lục số 205 đến 216).

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: hồi 11 giờ 35 phút ngày 29/9/2024, tại nhà ở của Hồ Trọng N ở thôn Tam Tri, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; Hồ Trọng N đã có hành vi bán trái phép 04 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1724 gam cho Nguyễn Hữu C với giá 400.000 đồng, C mua ma túy mục đích để sử dụng. Ngoài ra N còn có hành vi cất giấu trái phép tại phòng ngủ của N 04 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1630 gam mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy loại Heroine N đã bán và cất giấu để bán là 0,3354gam.

[4] Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ ma túy là loại chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý; tác hại của ma túy là vô cùng nghiêm trọng; nó không chỉ gây ra những tổn hại về sức khỏe, kinh tế cho C

người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, xã hội và kinh tế của đất nước; là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự; Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp, tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy; đã quy định những chế tài đặc biệt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy nhưng bị cáo Hồ Trọng N vì không chịu làm ăn lương thiện, háms lợi bất C nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gây nguy hại lớn cho nhân loại; còn bị cáo C, do không chịu rèn luyện, tu dưỡng, không làm chủ được bản thân nên đã bị mắc nghiện ma túy, dễ thoả mãn thói hư, tật xấu, bị cáo đã mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến C sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội.

[5] Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[6] Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[7] Bị cáo Hồ Trọng N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[8] Các bị cáo là người có nhân thân xấu, các bị cáo đã không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà đã sớm lao vào con đường tệ nạn nghiện ma túy và thường xuyên vi phạm pháp luật. Bị cáo N từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo C đã nhiều lần bị kết án về các tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản”,

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từng bị đưa vào trường giáo dưỡng, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành C nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

[9] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: bị cáo C có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nay lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù với mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy.

[11] Về xử lý vật chứng:

- khối lượng ma túy Heroine mà cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Hữu C 0,1724 gam ma túy, loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1216 gam và toàn bộ bao gói ký hiệu mẫu số A1; 0,1630 gam ma túy loại Heroine sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1073 gam và toàn bộ bao gói thu của Hồ Trọng N ký hiệu mẫu số A3 trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1471/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 mảnh bìa carton; 01 dao tem; 10 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch là công cụ, phương tiện bị cáo N dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 200.000 đồng quản lý của bị cáo N là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về nguồn gốc ma túy: Hồ Trọng N khai mua của một người đàn ông tại khu vực đường sắt thuộc quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Hồ Trọng N và Nguyễn Hữu C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Hồ Trọng N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
- Bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Trọng N 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2024 và phạt bổ sung 7.000.000 đồng.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2024 và phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,1216 gam Heroine (mẫu A1); 0,1073 gam Heroine (mẫu A3) và toàn bộ bao gói đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1471/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh bìa carton; 01 dao tem; 10 mảnh giấy được xé ra từ tờ lịch.

3.3. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 400.000 đồng thu giữ của Hồ Trọng N.

(Vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 09/12/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Hồ Trọng N và Nguyễn Hữu C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo Hồ Trọng N và Nguyễn Hữu C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/12/2024.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Cơ quan THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy